

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

Bản án số: 93/2022/HS-PT
Ngày: 28-11-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thành

Các Thẩm phán: Ông Lê Thành Trung
Ông Nguyễn Văn Mến

- Thư ký phiên tòa: Bà Kim Thị Ngà - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Đoàn - Kiểm sát viên.

- Hỗ trợ phiên tòa trực tuyến Tại điểm cầu thành phần: Ông Nguyễn Hữu Sang – Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố T.

Ngày 28 tháng 11 năm 2022, tại 02 điểm cầu: Điểm cầu trung tâm tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh và điểm cầu thành phần tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố T, Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai theo hình thức trực tuyến vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 85/2022/HSPT, ngày 28/10/2022 đối với bị cáo Phan Bích L. Do có kháng cáo của bị cáo Phan Bích L đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 64/2022/HS – ST, ngày 19 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Trà Vinh.

- Bị cáo có kháng cáo: Phan Bích L, sinh ngày 30 tháng 10 năm 1969 tại Trà Vinh; Nơi cư trú: số A, khóm M, phường N, thành phố T, tỉnh Trà Vinh; Nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Song N, sinh năm 1941 (đã chết) và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1949; có chồng tên Nguyễn Văn X, sinh năm 1960; con có 02 người; tiền án: Không; tiền sự: Không; Bị cáo Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay (*bị cáo có mặt tại phiên tòa*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ ngày 13/7/2022, bị cáo Phan Bích L đang ngồi trên vỉa hè đường K thuộc khóm Y, phường N, thành phố T, tỉnh Trà Vinh thì có một người thanh niên lạ mặt khoảng dưới 30 tuổi (không rõ họ tên, địa chỉ) có đeo khăn trang đến gặp và gợi ý hỏi bị cáo có muốn bán ma túy để kiếm lời không thì bị cáo đồng ý. Người thanh niên này thỏa thuận sẽ giao ma túy loại heroine cho bị cáo với giá là 70.000 đồng mỗi tép, sau đó bị cáo bán lại cho các con nghiện với giá 100.000 đồng, nếu bán được bị cáo sẽ được hưởng lợi là 30.000 đồng mỗi tép. Tiền bán ma túy được thanh toán sau khi đã bán hết số ma túy được giao hoặc thanh toán vào cuối ngày.

Đến khoảng 08 giờ 00 phút, ngày 14/7/2022, bị cáo một mình đi bộ ra vỉa hè đường K đoạn thuộc khóm Y, phường N, thành phố T để tìm gặp người thanh niên đã thỏa thuận bán ma túy cho bị cáo. Tại đây, người thanh niên này đưa cho bị cáo một túi nylon màu đen, bên trong có chứa 14 tép ma túy, rồi bỏ đi. Sau khi nhận được ma túy, bị cáo liền cất giấu vào trong chiếc dép bên trái bị cáo đang mang và đợi, nếu có con nghiện đến mua thì bị cáo sẽ bán số ma túy này. Đến khoảng 08 giờ 30 phút cùng ngày, Trần Hữu A, sinh năm 1992, nơi cư trú: số B, khóm S, phường K, thành phố T, tỉnh Trà Vinh đến gặp và hỏi mua bị cáo 01 tép ma túy với giá 100.000 đồng. Sau khi nhận được tiền, bị cáo lấy ma túy từ trong túi nylon được giấu bên trong chiếc dép của bị cáo đưa cho A, A sau đó tìm nơi vắng vẻ sử dụng hết.

Đến khoảng 09 giờ 10 phút, ngày 14/7/2022, lực lượng Công an đang tuần tra trên đường K thuộc khóm Y, phường N, thành phố T thì phát hiện bị cáo có biểu hiện nghi vấn tàng trữ trái phép chất ma túy nên tiến hành kiểm tra. Qua đó, bị cáo đã tự nguyện giao nộp 13 đoạn ống nhựa màu trắng, sọc đỏ trắng được hàn kín 02 đầu bên trong có chứa chất bột màu trắng và thừa nhận đó là chất ma túy nên lực lượng công an tiến hành lập biên bản tạm giữ, niêm phong tang vật để phục vụ giám định chất ma túy.

Tại bản Kết luận giám định số 393/KL-KTHS ngày 18/7/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Trà Vinh kết luận: Chất bột màu trắng được niêm phong gửi giám định là Ma túy; loại: Heroine; Tổng khối lượng: 0,4355 gam.

Vật chứng của vụ án:

- 01 (một) phong bì màu trắng, có dán giấy niêm phong số 393/M ngày 20/7/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Trà Vinh, có chữ ký của Nguyễn Văn M, Lưu Thanh D cùng mộc tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Trà Vinh, bên trong là chất ma túy đã qua giám định.
- Tiền Việt Nam 2.500.000 đồng, gồm các tờ tiền mệnh giá: 04 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 500.000 đồng, 01 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 200.000 đồng, 03 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 100.000 đồng.
- 01 túi nylon màu đen, đã qua sử dụng.
- 02 chiếc dép nhựa màu xanh, đã qua sử dụng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 64/2022/HS - ST ngày 19/9/2022 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Trà Vinh đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Phan Bích L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phan Bích L 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra Bản án sơ thẩm còn tuyên bị cáo phải nộp tiền thu lợi bất chính, xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 26/9/2022, bị cáo Phan Bích L kháng cáo bản án sơ thẩm xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay bị cáo Phan Bích L thừa nhận án sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” đúng với hành vi của bị cáo, không oan, không sai. Bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo hưởng án treo.

- *Quan điểm đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh:* Sau khi xem xét toàn diện nội dung vụ án, lời trình bày của bị cáo. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Phan Bích L thừa nhận vào khoảng 08 giờ ngày 14/7/2022, bị cáo có mua 14 tép ma túy loại Heroine từ một người thanh niên lạ mặt với 70.000 đồng/tép đến 08 giờ 30 phút cùng ngày bị cáo bán lại cho Trần Hữu A 01 tép Heroine với giá 100.000 đồng. Sau đó bị Công an phát hiện bắt quả tang cùng tang vật 13 tép ma túy Heroine theo kết luận giám định có khối lượng 0.4355 gam. Do đó bản án sơ thẩm quy kết bị cáo phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Khi áp dụng hình phạt Tòa án sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất vụ án, nhân thân của bị cáo và áp dụng tất cả các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ đặc biệt mới. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo bị cáo Phan Bích L. Giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

Lời nói sau cùng của bị cáo Phan Bích L: Xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Phan Bích L là trong hạn luật định nên được Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Đối với yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho hưởng án treo của bị cáo Phan Bích L. Hội đồng xét xử nhận thấy: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Phan Bích L thừa nhận vào khoảng 08 giờ ngày 14/7/2022, bị cáo có mua 14 tép ma túy loại Heroine từ một người thanh niên lạ mặt với 70.000 đồng/tép với mục đích bán lại kiếm tiền lời tiêu xài. Đến 08 giờ 30 phút cùng ngày bị cáo bán lại cho Trần Hữu A 01 tép Heroine với giá 100.000 đồng. Sau đó bị Công an

phát hiện bắt quả tang cùng tang vật 13 tép Heroine có khối lượng 0.4355 gam. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm và phù hợp với vật chứng thu giữ, các tài liệu, chứng cứ khác trong quá trình điều tra thu thập. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy mà còn xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội và gây dư luận xấu tại địa phương, hành vi của bị cáo làm ảnh hưởng đặc biệt xấu đến sức khỏe và khả năng lao động của con người, bị cáo là người đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 12 Bộ luật hình sự, tại phiên tòa bị cáo khai nhận thức được tác hại của ma túy và hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn bất chấp pháp luật cố ý thực hiện hành vi phạm tội nhằm mục đích kiếm tiền tiêu xài. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 02 (hai) năm tù là phù hợp với tính chất của vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo và đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo, hình phạt trên là không nặng, đáp ứng được yêu cầu phục vụ nhiệm vụ chính trị của địa phương trong việc kiên quyết phòng chống loại tội phạm này hiện nay. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ đặc biệt mới. Do đó không có cơ sở chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt hưởng án treo của bị cáo, giữ nguyên án sơ thẩm.

[4] Đề nghị của Viện Kiểm sát xét xử phúc thẩm phù hợp với tình tiết khách quan vụ án và nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo không có cơ sở chấp nhận nên bị cáo Phan Bích L phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Phan Bích L.

Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số: 64/2022/HS - ST, ngày 19/9/2022 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Trà Vinh.

Tuyên bố bị cáo Phan Bích L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Phan Bích L 02 (hai) năm tù. thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Án phí: Bị cáo Phan Bích L phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- TAND Tp. T;
- VKSND Tp. T;
- Cơ quan THAHS Tp. T;
- Cơ quan CSĐT Tp. T;
- Chi cục THADS Tp. T;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Thành